

Số: 01 /NQ-DHĐCD

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 04 năm 2018



**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 21/4/2018 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 42 cổ đông có mặt và 24 cổ đông uỷ quyền, bằng 785.265 cổ phần, chiếm tỉ lệ 78,53 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Phê chuẩn**

**1/ Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2017 và Báo cáo kết quả SXKD năm 2017 :**

Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/1/2017 đến 31/12/2017 (Do Công ty TNHH kiểm toán AASC) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty như sau:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	Th.hiện năm 2017	KH/TH (%)
1	Sản lượng sản xuất	Tr. v	80.000	75.383	94,23
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.000	1.221	61,05
3	Khấu hao TSCĐ	"	4.699	2.482	52,82
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	66.000	56.779	86,03
5	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000đ	5.850	6.650	113,67
6	Lao động bình quân	Người	260	228	87,69
7	Chia cổ tức	%	10	7	70,00

**Phần biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 785.265 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**2/ Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2017 đến 31/12/2017:**

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
----	----------	-------------------

- + Số cổ phần nhất trí: 785.265 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 2: Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 :**

\* Các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	1.500.000
2	Khấu hao tài sản cố định	3.878.700
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	6.570
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.500.000
5	Giá trị tồn kho cuối kỳ	8.232.600
6	Tổng doanh thu	66.000.000
7	Mức cổ tức	10

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 785.265 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 3: Một số vấn đề khác**

3.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với các công ty kiểm toán độc lập đã được Uỷ ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

3.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Uỷ viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Uỷ viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

3.3 Đồng ý cho ông Nguyễn Hợi - Chủ tịch HĐQT tiếp tục là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ



Long I và giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành công ty cổ phần Viglacera Hạ long I trong năm 2018.

3.4 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, 2017

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.206.563.756	922.778.734
2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	962.063.756	174.309.734
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	244.500.000	48.469.000
4	Thù lao HĐQT	Đã thực hiện	Đã thực hiện
5	Chia cổ tức	Đã thực hiện	700.000.000

**Phần biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 785.265 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0%

**Điều 4: Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Giao cho HĐQT xem xét tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2018 để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.**

T/M Đại hội Đồng cổ đông  
Chủ tịch HĐQT

**Nơi nhận:**

- Đại hội Đồng Cổ đông;
- UBCK,SGDCKHN
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Giám đốc điều hành;
- Các phòng ban;
- Lưu HĐQT Cty.



CHỦ TỊCH HĐQT  
*Nguyễn Hải*



Quảng Ninh, ngày 21 tháng 4 năm 2018.

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 21/4/2018 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 42 cổ đông có mặt và 24 cổ đông uỷ quyền, bằng 785.265 cổ phần, chiếm tỉ lệ 78,53% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**I. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:**

1. Ông: Nguyễn Hoi - Chủ tịch HĐQT
2. Bà: Lưu Thị Thoa - Uỷ viên HĐQT
3. Ông: Nguyễn Chí Thanh - Uỷ viên HĐQT
4. Thư ký: Ông Lê Minh Đức và ông Đào Mạnh Thảo

**II. Nội dung Đại hội:**

1/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2017 và bà Lưu Thị Thoa thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2017:

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2017	Th.hiện năm 2017	KH/TH (%)
1	Sản lượng sản xuất	Tr. v	80.000	75.383	94,23
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.000	1.221	61,05
3	Khấu hao TSCĐ	"	4.699	2.482	52,82
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	66.000	56.779	86,03
5	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000đ	5.850	6.650	113,67
6	Lao động bình quân	Người	260	228	87,69
7	Chia cổ tức	%	10	7	70,00

2/ Bà Nguyễn Thị Quế - Trưởng ban kiểm soát thông qua Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2017 đến 31/12/2017:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
----	----------	-------------------

1	Doanh thu thuần	56.779.463
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	6.650
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	1.334.662
5	Giá trị tồn kho cuối kỳ	14.410.567
6	Lợi nhuận trước thuế	1.220.487

### 3. Bà Lưu Thị Thoa Thông qua kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2018 :

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	1.500.000
2	Khấu hao tài sản cố định	3.878.700
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	6.570
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.500.000
5	Giá trị tồn kho cuối kỳ	8.232.600
6	Tổng doanh thu	66.000.000
7	Mức cổ tức	10

### 4: Một số vấn đề khác

4.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với các công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

4.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2018 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

4.3 Đồng ý cho ông Nguyễn Hợi - Chủ tịch HĐQT tiếp tục là người đại diện phần vốn của Tổng công ty Viglacera tại Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I và giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc điều hành công ty cổ phần Viglacera Hạ long I trong năm 2018.

4.4 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016, 2017

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.206.563.756	922.778.734

2	Trích lập quỹ đầu tư phát triển	962.063.756	174.309.734
3	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	244.500.000	48.469.000
4	Thù lao HĐQT	Đã thực hiện	Đã thực hiện
5	Chia cổ tức	Đã thực hiện	700.000.000

Đại hội bế mạc vào hồi 11h30' cùng ngày, các cổ đông có mặt tham dự Đại hội đều thống nhất thông qua tất cả các nội dung trên.

T/M Đoàn thư ký

  
Lê Minh Đức

T/M Đoàn chủ tịch



Nguyễn Hợi

